

Số:10/2024/QĐST-HNGĐ

Thiệu Hóa, ngày 18 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA**

- Căn cứ vào điều 397, điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân gia đình luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:  
Anh Mai X H, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT: SN A, phường Đ, thành phố Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã C, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Chị Trần Thị Th, sinh năm 1974;

Nơi ĐKKHKT: SN A, phường Đ, thành phố Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Số X, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Về hôn nhân: Anh Mai X H và Chị Trần Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/07/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân nhau từ đầu năm 2018 đến nay. Nay anh Hùng, chị Thanh xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh Mai X H và chị Trần Thị Th thỏa thuận đề nghị Tòa án công nhận thuận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- Về con chung: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th đều thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Xuân Sơn sinh ngày 28/9/1997 và cháu Mai Thị Quỳnh Nga sinh ngày 22/08/2003. Hiện nay hai cháu đã trưởng thành nên anh Hùng, chị Thanh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về phần tài sản và công nợ: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th thỏa thuận anh Hùng nộp lệ phí phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th đều thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Xuân S sinh ngày 28/9/1997 và cháu Mai Thị Q N sinh ngày 22/08/2003. Hiện nay hai cháu đã trưởng thành nên anh H, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về phần tài sản và công nợ: Anh Mai X H và chị Trần Thị Th thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mai X H tự nguyện nộp 300.000đ tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh Hùng đã nộp tại phiếu thu số: 0000074 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. (anh H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- UBND xã Thiệu Chính;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thị Thu**

